TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2739/2021/QĐST-KDTM	*Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 93/2021/TLST-KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1,2, Tòa nhà Sailing Tower, 11A Pasteur, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quốc K hoặc ông Lê Quốc Q hoặc ông Võ Ngọc D (Theo Giấy ủy quyền số 51682.21 ngày 13/4/2021).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 8 Đường số 32 khu Nam Long, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Đ: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm: 1982.

Địa chỉ thường trú: ấp Thạnh Trí, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên hệ: 623/21/A1 Cách Mạng Tháng Tám, Phường T, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Q có ông Bùi Quốc K là đại diện theo ủy quyền và Công ty Cổ phần Đ có ông Nguyễn Thái B là người đại diện theo pháp luật thống nhất thỏa thuận:

Công ty Cổ phần Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Q tính đến ngày 23/12/2021 số tiền nợ gốc là: 384.157.587 (Ba trăm tám mươi tư triệu, một trăm năm mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi bảy đồng), lãi trong hạn: 95.139.202 (Chín mươi lăm triệu, một trăm ba mươi chín ngàn, hai trăm lẻ hai đồng), lãi quá hạn: 94.391.546 (Chín mươi tư triệu, ba trăm chín mươi mốt ngàn, năm trăm bốn mươi sáu đồng). Tổng cộng: 573.688.335 (Năm trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi tám ngàn, ba trăm ba mươi lăm đồng).

Công ty Cổ phần Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tổng cộng là 573.688.335 (Năm trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi tám ngàn, ba trăm ba mươi lăm đồng), thanh toán làm một lần ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 24/12/2021, Công Ty Cổ Phần Đ còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 1022/HĐTD-VIB805/18 ngày 18/07/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 13.473.767 (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn bảy trăm sáu mươi bảy đồng), Công Ty Cổ Phần Đ chịu toàn bộ. Công Ty Cổ Phần Đ chưa đóng án phí.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.892.484 (Mười hai triệu tám trăm chín mươi hai ngàn bốn trăm tám mươi tư đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số AA/2018/0028745 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức ngày 19/5/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị K cáo, K nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga